

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày 04-8-2023

**NHV DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẮNG BÌNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Thế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Thanh.

2. Ông Phan Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 17/7/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn C, sinh năm: 1982; tại: Xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn V, Xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Cơ khí; trình độ văn hóa: 9/12; dV tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Th (chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1941; vợ Phan Thị Th, sinh năm: 1986 (đã ly hôn); bị cáo có 01 sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/01/2023, chuyển tạm giam ngày 14/01/2023; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thăng Bình, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đỗ Thanh Th, sinh năm 1992; vắng mặt.

Trú tại: Tổ 4, thôn V, Xã B, huyện Thăng Bình.

+ Anh Nguyễn V, sinh năm 1995; vắng mặt.

Trú tại: Tổ 7, thôn A, xã B, huyện Thăng Bình.

+ Anh Võ Văn Ch, sinh năm: 1991; vắng mặt.

Trú tại: Tổ 18, thôn T, xã B, huyện Thăng Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 12 giờ 05 phút ngày 05/01/2023, Nguyễn C đang ngồi trước nhà tại tổ 4, Thôn V, Xã B, huyện Thăng Bình thì bị lực lượng Công an huyện Thăng Bình phối hợp cùng Công an Xã B đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Nguyễn C đang cất giấu trong túi áo mặc trên người 06 (sáu) gói ni lông trong suốt, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, C khai nhận đây là ma túy đá (loại Methamphetamine) do C mua về để sử dụng và bán lại cho người khác. C tự nguyện giao nộp số tiền 1.700.000 (*Một triệu bảy trăm nghìn*) đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15S, màu xanh, bên trong gắn sim thuê bao số 0905.506.416 và 0337.595.798. Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn C; tạm giữ tang vật và niêm phong 06 gói ni lông trong suốt theo quy định. Qua kiểm tra phát hiện C dương tính với ma túy đá (Methamphetamine).

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thăng Bình tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn C tại tổ 4, Thôn V, Xã B, huyện Thăng Bình phát hiện, tạm giữ những đồ vật gồm:

- 05 (năm) gói ni lông trong suốt dạng túi zip, kích thước (2x2,5)cm;
- 01 (một) đoạn ống nhựa được cắt nhọn một đầu;
- 01 (một) cái kéo;
- 03 (ba) con dao tự chế;
- 01 (một) bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa có nắp màu đỏ gắn nõ thủy tinh và 02 đoạn ống hút nhựa.
- 02 (hai) bật lửa ga.

Tại Bản kết luận giám định 03/KT-KTHS (MT) ngày 10/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 06 gói ni lông không màu gửi giám định (mẫu ký hiệu A) là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,452g (*không phải bốn trăm năm mươi hai gam*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy đá (loại Methamphetamine), để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Từ tháng 12/2022 đến ngày 05/01/2023, bị cáo đã 02 lần mua ma túy đá (loại Methamphetamine) của một người đàn ông tên Hiếu (*không rõ nhân thân, lai lịch*) ở huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; mỗi lần bị cáo mua ma túy với số tiền từ 2.000.000 đồng đến 2.500.000 đồng về phân chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại kiếm lời. Bị cáo đã bán cho các đối tượng sau:

1. Bán cho Đỗ Thanh Th 03 lần:

+ Lần 1: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 30/12/2022, Th gọi điện thoại đến số 0337.595.798 của bị cáo hỏi mua 300.000 đồng ma túy; bị cáo đồng ý và hẹn Th đến nhà để giao ma túy. Sau đó, bị cáo đã bán cho Th 300.000 đồng ma túy.

+ Lần 2: Vào khoảng 16 giờ 58 phút ngày 31/12/2022, Th gọi điện thoại đến số 0337.595.798 của bị cáo hỏi mua 300.000 đồng ma túy; bị cáo đồng ý và hẹn Th đến nhà để giao ma túy. Sau đó, Th đi một mình đến nhà đưa cho bị cáo 300.000 đồng và lấy ma túy đem về sử dụng.

+ Lần 3: Vào khoảng 10 giờ 44 phút ngày 05/01/2023, Th sử dụng Messenger của Facebook tên “Cổ Lên Tôi Ở” nhắn tin qua Facebook tên “Cong C Nguyen” hỏi mua 300.000 đồng ma túy; bị cáo đồng ý và hẹn Th đến nhà để giao ma túy nhưng sau đó bị cáo bị Công an bắt nên chưa bán được ma túy cho Th.

2. Bán cho Nguyễn V 03 lần:

+ Lần 1: Vào tối ngày 02/01/2023, V sử dụng số điện thoại 0966040462 đăng ký tài khoản Zalo có tên “Văn V” nhắn tin và gọi điện thoại đến zalo “CongCnguyen” số 0337.595.798 của bị cáo hỏi mua 300.000 đồng ma túy; bị cáo đồng ý và hẹn V đến nhà để giao ma túy. Sau đó, V đi một mình đến nhà đưa cho bị cáo 300.000 đồng và lấy ma túy đem về sử dụng.

+ Lần 2: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, V gọi điện thoại đến zalo số 0337.595.798 của bị cáo hỏi mua 300.000 đồng ma túy, C đồng ý và hẹn V đến nhà để giao ma túy. Sau đó, V đi một mình đến nhà đưa cho bị cáo 240.000 đồng và lấy ma túy đem về sử dụng.

+ Lần 3: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/01/2023, V nhắn tin đến zalo số 0337.595.798 của bị cáo hỏi mua 150.000 đồng ma túy; bị cáo đồng ý và hẹn V đến nhà để giao ma túy nhưng sau đó bị cáo bị Công an bắt nên chưa bán được ma túy.

3. Bán cho Võ Văn Ch 03 lần: lần 1 vào ngày 30/12/2022; lần 2 vào ngày 02/01/2023; lần 3 vào ngày 04/01/2023. Khi Ch cần mua ma túy thì Ch chạy xe mô tô đến nhà gặp bị cáo để mua ma túy, mỗi lần bị cáo bán với giá 100.000 đồng.

4. Bán cho Bùi Ngọc V 01 lần: Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 05/01/2023, V gọi điện thoại đến zalo số 0337.595.798 của bị cáo hỏi mua 500.000 đồng ma túy; bị cáo đồng ý và hẹn V đến nhà để giao ma túy. Sau đó, V đi một mình đến nhà đưa cho bị cáo 500.000 đồng và lấy ma túy đem về sử dụng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có cơ sở xác định trong khoảng thời gian từ tháng 12/2022 đến thời điểm bắt quả tang ngày 05/01/2023, bị cáo đã 10 lần thực hiện hành vi bán ma túy trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Đỗ Thanh Th, Nguyễn V, Võ Văn Ch và Bùi Ngọc V với tổng số tiền 1.940.000 (*Một triệu chín trăm bốn mươi nghìn*) đồng. Trong đó, bị cáo đã bán cho Th 02 lần với số tiền 600.000 đồng, bán cho V 02 lần với số tiền 540.000 đồng, bán cho Ch 03 lần với số tiền 300.000 đồng, bán cho V01 lần với số tiền 500.000 đồng

và trưa ngày 05/01/2023 bị cáo đang hẹn Th, V đến nhà để bán ma túy thì bị cáo bị Công an bắt quả tang nên chưa thực hiện được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 40/CT-VKSTB-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn C về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/01/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15S, màu xanh, bên trong gắn sim thuê bao số 0905.506.416, 0337.595.798 và số tiền 1.700.000 đồng (trong đó có số tiền 500.000 đồng bị cáo bán ma túy cho Viễn).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì niêm phong số 03/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam chứa 0,346g mẫu ký hiệu A và toàn bộ bao gói mẫu vật sau giám định;

+ 05 (năm) gói ni lông trong suốt dạng túi zip, kích thước (2x2,5)cm; 01 (một) đoạn ống nhựa được cắt nhọn một đầu; 01 (một) cái kéo; 03 (ba) con dao tự chế; 02 (hai) bật lửa ga và 01 (một) bộ dụng cụ để sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa có nắp màu đỏ gắn nổ thủy tinh và hai đoạn ống nhựa).

- Truy thu của bị cáo số tiền 1.440.000 (*Một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn*) đồng do bán ma túy mà có.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Thăng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Bị cáo nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài cá nhân; trong khoảng thời gian từ tháng 12/2022 đến ngày bị bắt quả tang ngày 05/01/2023, bị cáo đã nhiều lần mua ma túy loại Methamphetamine của một người đàn ông tên Hiếu (*không rõ nhân thân, lai lịch*)

tại huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, mỗi lần mua với số tiền từ 2.000.000 đồng đến 2.500.000 đồng; sau đó phân chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho nhiều người với mục đích để kiếm lời. Trong khoảng thời gian này, bị cáo đã 08 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Thanh Th, Nguyễn V, Võ Văn Ch và Bùi Ngọc V với tổng số tiền 1.940.000 (*Một triệu chín trăm bốn mươi nghìn*) đồng và 02 lần bị cáo hẹn Đỗ Thanh Th, Nguyễn V đến nhà để bán ma túy thì bị Công an bắt quả tang, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 40/CT-VKSTB-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy*: Bị cáo C là người đã thành niên hiểu biết đầy đủ các quy định của pháp luật và là đối tượng nghiện nên nhận thức rõ tác hại của chất ma túy; bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, đủ tính răn đe để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy*: Bị cáo không có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo đã tự khai nhận các hành vi mua bán trái phép chất ma túy trước đây của mình và tự nguyện giao nộp số tiền 1.700.000 đồng do mua bán ma túy mà có. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ ly hôn, bị cáo đang sống với mẹ già trên 70 tuổi và nuôi 01 con nhỏ sinh năm 2008; gia đình có công Cách mạng, cha mẹ đều được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất. Ngoài ra, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; bản thân có mẹ già trên 70 tuổi và đang nuôi con (sinh năm 2008) nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhưng vẫn đảm bảo được tính răn đe đối với bị cáo.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không xử phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. *Về những vấn đề liên quan trong vụ án*:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn C, Đỗ Thanh Th, Nguyễn V, Võ Văn Ch đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày

31/12/2021 của Chính phủ nên Công an huyện Thăng Bình ra Quyết định xử phạt hình chính bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với người đàn ông tên Hiếu ở huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam là người bán ma túy cho C. Qua điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an huyện không có cơ sở để đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với Bùi Ngọc V hiện không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ; Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên không đề cập đến.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15S, màu xanh, bên trong gắn sim thuê bao số 0905.506.416, 0337.595.798 là tài sản của bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy và số tiền 1.700.000 đồng do bị cáo mua bán trái phép chất ma túy mà có (*trong đó có số tiền 500.000 đồng bán ma túy cho Viễn*) để sung ngân sách Nhà nước.

- Truy thu số tiền 1.440.000 (*Một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn*) đồng, đây là tiền thu lợi bất chính bị cáo có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy trong khoảng thời gian từ tháng 12/2022 đến ngày 05/01/2023 để sung ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong số 03/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam chứa 0,346g mẫu ký hiệu A và toàn bộ bao gói mẫu vật sau giám định. 05 (năm) gói ni lông trong suốt dạng túi zip, kích thước (2x2,5)cm; 01 (một) đoạn ống nhựa được cắt nhọn một đầu; 01 (một) cái kéo; 03 (ba) con dao tự chế; 02 (hai) bật lửa ga và 01 (một) bộ dụng cụ để sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa có nắp màu đỏ gắn nỏ thủy tinh và hai đoạn ống nhựa).

[8] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Xử phạt: Bị cáo **06** (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 05/01/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15S, màu xanh, bên trong gắn sim thuê bao số 0905.506.416, 0337.595.798 và số tiền 1.700.000 (*Một triệu bảy trăm nghìn*) đồng.

- Truy thu của bị cáo số tiền 1.440.000 (Một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong số 03/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam chứa 0,346g mẫu ký hiệu A và toàn bộ bao gói mẫu vật sau giám định. 05 (năm) gói ni lông trong suốt dạng túi zip, kích thước (2x2,5)cm; 01 (một) đoạn ống nhựa được cắt nhọn một đầu; 01 (một) cái kéo; 03 (ba) con dao tự chế; 02 (hai) bật lửa ga và 01 (một) bộ dụng cụ để sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa có nắp màu đỏ gắn nổ thủy tinh và hai đoạn ống nhựa).

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thăng Bình theo biên bản giao, nhận vật chứng và biên lai thu tiền lập ngày 08/6/2023; số tiền 1.700.000 đồng hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 39490904382400000 của Công an huyện Thăng Bình tại Kho bạc Nhà nước huyện Thăng Bình).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (04/8/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dV sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dV sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dV sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Thăng Bình;
- Chi cục THADS huyện Thăng Bình;
- Văn phòng Công an huyện Thăng Bình;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Thăng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Văn Thế

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

